

BỘ MÔN QUÁ TRÌNH - THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ HÓA HỌC VÀ THỰC PHẨM

Địa chỉ: Phòng 108 - Nhà C4 - Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
Tel/Fax : (04)3 868 0121 - sce.dce@.hust.edu.vn - http://chemeng.hust.edu.vn/dce

1. Năm thành lập

Tháng 7 năm 1956, nhóm Hóa Công (tiền thân của Bộ môn Hóa Công) được thành lập thuộc Bộ môn Hoá kỹ thuật là một trong hai Bộ môn của Khoa Hoá - Thực phẩm.

Năm 1961 thành lập Bộ môn: Hoá Công - Cơ khí Hoá chất do PGS.TS Hồ Hữu Phương làm Trưởng Bộ môn, PGS.TS Đinh Văn Sâm làm trưởng nhóm Hóa Công.

Năm 1967: Bộ môn “ Quá trình - Thiết bị Công nghệ Hóa học ” được chính thức thành lập do PGS.TS Đinh Văn Sâm làm Trưởng Bộ môn.

2. Lãnh đạo Bộ môn qua các thời kỳ

TT	Thời kỳ	Trưởng Bộ môn	Phó Trưởng Bộ môn
1	1960 - 1967	KS. Phạm Hữu Đình	
		GS. Hà Chu Chử	
		<u>PGS. Hồ Hữu Phương</u>	
		PGS. Đinh Văn Sâm	
		<u>KS. Trần Quang Thảo</u>	
2	1968 - 1976	PGS. TS Đỗ Văn Đài	
3	1977 - 1982	PGS. TS Đinh Văn Sâm	
4	1983 - 1987	PGS. Hồ Hữu Phương	
5	1984 - 1987	TS. Phạm Xuân Toàn	
6	1987 - 1992	GS. TSKH. Nguyễn Bin	
7	1992 - 1996	PGS Lương Quý Cường	
8		TS. Phạm Xuân Toàn	
9	1996 - 2004	GS.TSKH. Nguyễn Bin	GS. TS Nguyễn Hữu Tùng
10	2004 - 2008	GS. TS Nguyễn Hữu Tùng	TS. Nguyễn Văn Xá TS Lê Ngọc Thụy
11	2008 -02/2016	PGS.TS. Trần Trung Kiên	TS. Nguyễn Minh Tân TS. Cao Thị Mai Duyên
12	02/2016-nay	TS. Nguyễn Văn Xá	TS. Nguyễn Minh Tân TS. Cao Thị Mai Duyên

3. Số cán bộ hiện nay, số cán bộ đã công tác tại Bộ môn

Số cán bộ hiện nay

1	GVC.TS. Vũ Thị Phương Anh	9	ThS. NCS. Lê Hoài Nga
2	ThS. Phùng Thị Minh Anh	10	ThS. NCS. Đặng Thị Tuyết Ngân
3	TS. Cao Thị Mai Duyên	11	TS. Nghiêm Xuân Sơn
4	PGS. TS. Trần Trung Kiên	12	GVC.TS Nguyễn Minh Tân
5	KS. Nguyễn Thị Mai Hoa	13	GS.TS. NGƯT. Nguyễn Hữu Tùng
6	TS. Nguyễn Thị Thu Huyền	14	ThS Trịnh Thị Huyền Trang
7	ThS. Phạm Chánh Hưng	15	TS. Đỗ Xuân Trường
8	GVC.TS. Phùng Lan Hương	16	GVC.TS Nguyễn Văn Xá

Số cán bộ đã công tác tại Bộ môn

1	KS. Hoàng Thế Bảo	23	PGS.TS Trần Văn Nhân
2	GS.TSKH. NGND Nguyễn Bin	24	ThS Nguyễn Thị Niên
3	KS. Trần Ngọc Châu	25	PGS.TS Mai Thanh Phong
4	GS.TS. Hà Chu Chử	26	KS. Vũ Minh Phương
5	PGS.TS. Đỗ Ngọc Cử	27	PGS.TS Đinh Văn Sâm
6	ThS. Nguyễn Thế Cường	28	TS. Đặng Đức Tạo
7	PGS.TS. Đỗ Văn Đài	29	TS Trần Mạnh Tiến
8	KS. Phạm Hữu Đình	30	<u>KS Trần Quang Thảo</u>
9	KS. Lê Thị Hải	31	GS.TS.NGUT. Phạm Văn Thiêm
10	PGS.TS. Tưởng Thị Hội	32	PGS.TS Phan Văn Thom
11	KS. Long Thanh Hùng	33	<u>KS. Nguyễn Trung Thuật</u>
12	TS. Lê Xuân Huyền	34	GVC.TS Lê Ngọc Thụy
13	TS. Đinh Văn Huỳnh	35	TS Phạm Xuân Toàn
14	TS. Vũ Lan Hương	36	KS Hà Văn Trọng
15	<u>PGS.TS. Nguyễn Trọng Khuông</u>	37	PGS. TS Võ Thị Ngọc Tươi
16	TS. Nguyễn Kính	38	GVC.TS Nguyễn Thị Diệu Vân
17	PGS.TS Nguyễn Ngọc Lân	39	KS Phùng Thanh Việt
18	KS. Doãn Thị Mai	40	<u>KS Trần Đình Vinh</u>

- | | |
|------------------------|----------------------------|
| 19 TS. Vũ Văn Mạnh | 41 KS. Dương Văn Vĩnh |
| 20 KS. Nguyễn Thị Mùi | 42 <u>PGS. TS Trần Xoa</u> |
| 21 PGS.TS. Ngô Thị Nga | 43 TS. Đinh Trọng Xoan |
| 22 KS. Nhâm Xuân Ngọc | |

4. Nhiệm vụ chuyên môn

4.1. Công tác đào tạo Đại học và Sau Đại học

Đào tạo các hệ đại học: chuyên ngành Quá trình - Thiết bị Công nghệ Hóa học - Thực phẩm, tham gia đào tạo hệ Cử nhân/Kỹ sư Kỹ thuật Hóa học (từ K54), Cử nhân công nghệ Kỹ thuật Hóa học (từ K55), Kỹ sư tài năng Hóa dầu và các chương trình liên kết.

Đào tạo Thạc sĩ: ngành Kỹ thuật Hóa học.

Đào tạo Tiến sĩ: chuyên ngành Quá trình - Thiết bị Công nghệ Hóa học.

Bộ môn đảm nhiệm giảng dạy các môn học kỹ thuật cơ sở cốt lõi của ngành Kỹ thuật Hóa học cho toàn bộ sinh viên của Viện Kỹ thuật Hóa học, gồm: Các quá trình và thiết bị trong công nghệ hóa học phần 1, 2, 3 và 4; Đồ án môn học quá trình - thiết bị cho sinh viên ngành Kỹ thuật Hóa học và ngành Kỹ thuật Sinh học; Phương pháp số trong công nghệ hóa học; Kỹ thuật Hóa học đại cương cho sinh viên ngành Kỹ thuật Hóa học, Kinh tế và Quản lý. Bên cạnh đó, Bộ môn còn giảng dạy các môn học chuyên ngành cho sinh viên Quá trình – Thiết bị Công nghệ Hóa học-Thực phẩm như: Kỹ thuật phản ứng; Kỹ thuật phân tách hệ nhiều cấu tử; Kỹ thuật hệ thống; Phương pháp tối ưu trong Công nghệ Hóa học; Mô hình và điều khiển; Các phương pháp phân riêng cơ học; Truyền nhiệt và chuyển khối trong hệ phức tạp; Kỹ thuật công trình trong Công nghệ Hóa học; Công nghệ màng và ứng dụng; và một số học phần tự chọn khác.

4.2. Công tác nghiên cứu khoa học

Những năm xây dựng đất nước, Bộ môn đã thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ phát triển đất nước như: chiết xuất tanine từ cây sù vẹt, nghiên cứu chiết xuất tinh dầu hương nhu, dầu hồi, tinh dầu quế.

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, Bộ môn đã thực hiện các đề tài cấp nhà nước phục vụ công nghiệp như: đề tài tinh chế cồn, đề tài về nuôi trồng tảo, đề tài về sản xuất chất trợ nghiền xi măng, đề tài về nâng cao hiệu suất chưng cất cồn, dự án sản xuất keo dán gỗ chất lượng cao, dự án sản xuất rượu đặc sản.

Ngoài ra, hàng năm cán bộ của Bộ môn đều chủ trì hoặc tham gia các đề tài khoa học cơ bản cấp nhà nước, các đề tài NCKH cấp Bộ, cấp Trường. Do vậy, các cán bộ được nâng cao trình độ và cập nhật kiến thức để làm tốt công tác đào tạo Đại học và Sau Đại học.

5. Các nhóm nghiên cứu

- Nhóm nghiên cứu về kỹ thuật tách và tinh chế.
- Nhóm nghiên cứu về mô phỏng, thiết kế quá trình công nghệ hóa học.
- Nhóm nghiên cứu về ứng dụng vật liệu mới, vật liệu tiên tiến trong công nghệ hóa học và công nghệ môi trường.
- Nhóm nghiên cứu về tối ưu hóa và điều khiển các quá trình công nghệ hóa học, công nghệ môi trường.
- Nhóm nghiên cứu về chiết tách và ứng dụng các sản phẩm tự nhiên.

6. Thành tích đạt được

6.1. Đào tạo giảng dạy

- Số Sinh viên chuyên ngành đã đào tạo:

Khoá 8 (1963 – 1968) là Khoá Kỹ sư Quá trình - Thiết bị Công nghệ Hóa học đầu tiên được đào tạo ở Việt Nam. Sau đó là các Khoá 13, 14, 17, 18,19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 27, 29, 30, 35, 37 và từ Khoá 41 đến nay (Khóa 56) ngành Quá trình – Thiết bị Công nghệ Hóa học và Thực phẩm được liên tục đào tạo. Trong các năm đầu, mỗi khóa đào tạo khoảng trên 10 kỹ sư, trong các năm gần đây mỗi khóa đào tạo trên 20 kỹ sư Quá trình thiết bị. Như vậy cho đến nay, Bộ môn đã đào tạo được trên 500 kỹ sư Quá trình thiết bị. Các kỹ sư đều phát huy rất tốt vai trò của mình trong nhiều lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân từ kỹ thuật viên cho đến Chủ tịch các Tập đoàn kinh tế trọng điểm của quốc gia.

- Số Học viên cao học:

Bộ môn đã hướng dẫn thành công trên 100 luận văn thạc sĩ ngành Kỹ thuật Hóa học. Mỗi năm luôn có khoảng từ 3 - 5 học viên Cao học.

- Số Nghiên cứu sinh:

Bộ môn đã đào tạo được 26 Tiến sĩ chuyên ngành Quá trình và Thiết bị Công nghệ Hóa học. Hiện nay đang hướng dẫn 7 Nghiên cứu sinh thực hiện luận án tại Bộ môn. Mỗi năm có khoảng 2-3 Nghiên cứu sinh đăng ký vào chuyên ngành Quá trình và Thiết bị Công nghệ Hóa học.

6.2. Giáo trình biên soạn

- Ngay từ khi mới thành lập Khoa Hóa - Thực phẩm, giáo trình Hóa Công đã được xuất bản phục vụ đào tạo kỹ sư Kỹ thuật Hóa học. Cùng với sự phát triển của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Bộ môn đã cho xuất bản được gần 30 đầu giáo trình và sách chuyên khảo phục vụ cho công tác đào tạo đại học, sau đại học của Bộ môn và của Viện Kỹ thuật Hóa học.

- Với quá trình đổi mới phương pháp dạy và học hiện nay. Bộ môn có kế hoạch mỗi năm xuất bản được khoảng 2 đến 3 đầu sách phục vụ công tác đào tạo và sách chuyên khảo.

6.3. Nghiên cứu khoa học

Các đề tài cấp Nhà nước do cán bộ của Bộ môn chủ trì:

- “Khai thác tinh dầu” (mã số: B21/79) ở Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp năm 1979.
- “Nâng cao chất lượng côn” (18-01-05-02), giai đoạn 1983.
- “Nuôi trồng tảo” (94-8-01-02-05). Năm 1983.
- “Trích ly hoàng đàn” phối hợp với Công ty Dược Hà Nội 1983.
- “Công nghệ và thiết bị tinh dầu“ (64C-03-07) giai đoạn 1986-1990.
- “Tinh chế và chuyển hóa tinh dầu thông” trong đề tài cấp nhà nước KY-02-06 “Tinh chế và chuyển hóa tinh dầu làm thuốc và xuất khẩu” năm 1992.
- Nghiên cứu nâng cao hiệu suất và chất lượng côn phục vụ xuất khẩu KC06/17CN năm 2003, Bộ Khoa học Công nghệ.
- Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất chất trợ nghiền cho Công nghệ xi măng. Dự án 119 năm 2001, Bộ Khoa học Công nghệ.
- Nghiên cứu công nghệ sản xuất keo dán chất lượng cao dùng trong chế biến lâm sản, 06/UTCN-ĐHBK 2005, Bộ Khoa học Công nghệ.
- Dự án: Sản xuất rượu đặc sản KC.06-DA20/06-10 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Khoa học Công nghệ.
- Nghị định thư với CHLB Đức: Xử lý nước thải nhuộm bằng cách oxy hóa tăng cường dùng vật liệu nano titandioxide làm xúc tác quang hóa. Mã số: 04/2012/HĐ-NĐT. 2012-2014, Bộ Khoa học Công nghệ.

6.4. Danh hiệu cá nhân, tập thể

* Danh hiệu tập thể:

- Huân chương Lao động hạng ba.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Tập thể lao động xuất sắc cấp Bộ năm 2014.
- Cờ thi đua cấp Bộ năm 2015.

* Danh hiệu cá nhân:

- 02 cá nhân đạt Huân chương Lao động hạng ba.
- 08 cá nhân nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- 04 cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp Bộ.
- 12 cá nhân nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Ảnh minh họa



*Tập thể Khoa Quá trình -
Thiết bị Công nghệ Hóa học*



*Khoa Quá trình - Thiết bị Công nghệ
Hóa học - Năm 1996*



Các Cô Bộ môn



Các Thầy Cô Bộ môn



Hệ thống thiết bị thí nghiệm Cô đặc (C4-107)



Phòng thí nghiệm chuyên khối C4-107



*Bộ môn Quá trình - Thiết bị Công nghệ
Hóa học & Thực phẩm - Năm 2006*



*Bộ môn Quá trình - Thiết bị Công nghệ
Hóa học & Thực phẩm - Năm 2016*